

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **78/2018/HSPT**

Ngày: 29-3-2018.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kế Nghiệp

Các thẩm phán:

Ông Phan Văn Thuấn

Ông Nguyễn Thành Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Quỳnh - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2018/HSPT ngày 02 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Thanh K (Đen Xì Gà) do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2018/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: Bị cáo Bùi Thanh K (Đen Xì Gà), sinh năm: 1996. HKTT: Ấp B, xã H, huyện P, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không. Con ông Bùi Ngọc A, 64 tuổi và bà Phạm Thị M; vợ Trần Thị Huỳnh N, sinh năm: 1996 (*không đăng ký kết hôn, sinh sống như vợ chồng*). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/10/2017, Trần Tấn T gọi điện thoại cho Bùi Thanh K mua 1.000.000 đồng ma túy tổng hợp, K nói hết ma túy để hỏi lại chị của K còn không. Sau đó, K dùng điện thoại mượn của chị Trần Thị Huỳnh N (vợ K) gọi cho người phụ nữ K không biết tên hỏi mua 01 bịch ma túy tổng hợp với giá 1.500.000 đồng, người phụ nữ kia kêu K đến ga sân bay cũ để nhận ma túy, K gọi điện thoại cho T và kêu T đưa cho K trước 1.000.000 đồng. Khi nhận tiền xong, K chở Trần Chí H lên ga sân bay cũ mua ma túy của người phụ nữ 01 bịch ma túy tổng hợp với giá 1.500.000 đồng, mua xong K chạy xe về, trên đường về T gọi điện cho K nói bán thêm cho T 02 bịch, mỗi bịch 500.000 đồng và 1.000.000 đồng đưa trước phân ra làm 02 bịch, K đồng ý. Khi về đến nhà ở ấp S, xã H, huyện P, tỉnh Kiên Giang K lấy bịch ma túy vừa mua phân ra làm 05 bịch (04 bịch nhỏ, 01 bịch lớn). K lấy 04 bịch nhỏ bỏ vào gói thuốc lá hiệu Hero để trước nhà. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T gọi điện cho K nói đang chạy đến nhà K để lấy ma túy, K chỉ cho T vị trí lấy ma túy ở gói thuốc trước nhà K, T đến lấy và đưa lại cho K 02 bịch nói anh của T không có tiền nên trả lại, K nhận 02 bịch ma túy thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, K còn khai nhận vào khoảng giữa tháng 09/2017 và khoảng 23 giờ ngày 14/10/2017, Trần Tấn T đến nhà K ở ấp S, xã H gặp K để hỏi mua ma túy tổng hợp để dùng, K bán cho T 02 lần, 02 bịch ma túy với giá 2.000.000 đồng.

** Tang vật thu giữ gồm:*

- Gói 1: 02 bịch nylon màu trắng hình chủ nhật, mỗi bịch có kích thước 01cm x 02 cm, bên trong có chứa những hạt tinh thể màu trắng, trong suốt không đồng nhất (thu giữ trên người của Trần Tấn T).

- Gói 2: 02 bịch nylon màu trắng hình chủ nhật, mỗi bịch có kích thước 01cm x 02 cm và 01 bịch nylon hình chữ nhật, có kích thước 02cm x 3,5 cm, bên

-
-
trong có chứa những hạt tinh thể màu trắng, trong suốt không đồng nhất được thu giữ trên người của Bùi Thanh K.

- 01 điện thoại di động hiệu Hotwav, màu đen, số IMEI1 352777086085674, số IMEI 2: 352777086085682 (bị vỡ màn hình). 100 bịch nylon màu trắng hình chữ nhật, mỗi bịch có kích thước 02cm x 03cm, bên trong không đựng gì. 13 bịch nylon màu trắng, hình chữ nhật, mỗi bịch có kích thước 02 cm x 03cm, bên trong không đựng gì. 03 cây kéo bằng kim loại, mỗi cây kéo có chiều dài lần lượt là 08cm, 10 cm và 15 cm.

** Tại bản kết luận giám định số: 636/KL-KTHS ngày 20/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K đã kết luận:*

- Gói 1: những hạt tinh thể màu trắng, trong suốt không đồng nhất chứa trong 02 bịch nylon màu trắng hình chữ nhật, mỗi bịch có kích thước 01cm x 02 cm được niêm phong giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 0,2031 gram.

- Gói 2: Những hạt tinh thể màu trắng, trong suốt không đồng nhất chứa trong 03 bịch nylon màu trắng được niêm phong là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 0,4130 gram.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2018/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thanh K, **07** (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/10/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/01/2018, bị cáo Bùi Thanh K kháng cáo với nội dung: Bị cáo kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

-
-
- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Thanh K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang có ý kiến: Bị cáo đã thừa nhận khi đang trực tiếp bán ma túy cho Trần Tấn T thì bị bắt quả tang, tang vật thu được là 02 gói nylon có trọng lượng 0,6161 gam được giám định là chất ma túy. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo kháng cáo cho rằng, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với mức án 07 năm tù là nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt nhưng bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở để xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Thanh K trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Vào lúc 23 giờ 20 phút ngày 15/10/2017, bị cáo đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Trần Tấn T thì bị bắt quả tang cùng với tang vật là 02 gói nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất. Tại kết luận giám định số 636/KL-KTHS ngày 20/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K đã kết luận các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong hai gói nylon có trọng lượng 0,6161 gam được giám định là chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận trước đó không nhớ thời gian cụ thể, bị cáo có bán ma túy cho Trần Tấn T hai lần, mỗi lần 1.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên

bố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý thuộc trường hợp nghiêm trọng; bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Methaphitamin, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có trình độ văn hóa (07/12) để nhận thức được rằng ma túy là chất gây nghiện không chỉ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, nhân cách, đạo đức của người sử dụng mà còn ảnh hưởng lớn đến kinh tế nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy. Nhưng bị cáo lại cố ý thực hiện hành vi mua bán ma túy vì mục đích thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, tác động xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần có mức án thật nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo; đồng thời để phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo bị truy tố tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS với khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú để tuyên xử bị cáo với mức hình phạt 07 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, nghị nên áp dụng cho bị cáo Điều 54 BLHS năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Bị cáo Bùi Thanh K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Sửa bản án sơ thẩm số: 15/2018/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Kiên Giang.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thanh K (Đen Xì Gà).

Áp dụng b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999; điểm p, o khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Bùi Thanh K (Đen Xì Gà) 06 (sáu) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 15/10/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Bị cáo Bùi Thanh K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh KG;
- Trạm tạm giam KG;
- TAND P;
- THA P;
- Bị cáo; bị hại.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Kế Nghiệp